TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 72/2022/QĐHG	*Bình Long, ngày 26 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:

- Người khởi kiện: Chị Lê Thị Thúy V, sinh năm 1999

- Người bị kiện: Anh Đinh Tuấn H, sinh năm 1993

Cùng địa chỉ: Tổ 2, khu phố H, phường Đ, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18/4/2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thúy Vy.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11/5/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu nhập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thúy V và anh Đinh Tuấn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Thúy V và anh Đinh Tuấn H thỏa thuận sau khi ly hôn chị Lê Thị Thúy V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đinh Minh Khang, sinh ngày 23/7/2019. Anh Đinh Tuấn H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng), cấp dưỡng vào ngày 01 hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/6/2022 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND phường Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đức